

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03/2023/QĐST-VDS**

U Minh thượng, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Danh Hoàng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Út Sang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng tham gia phiên họp: Ông Cao Thế Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-VDS ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2023/QĐST-VDS ngày 11 tháng 9 năm 2023, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đỗ Thị E, sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 06/01/2023 và các lời khai tại Tòa án người yêu cầu bà Đỗ Thị E trình bày:

Bà Đỗ Thị E và ông Trương Công Đ (Sau đây gọi tắt là ông Đ, bà E) chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G ngày 24/8/2004. Năm 1996 ông Đ bị bệnh tâm thần, nên nhiều lần ông được vợ con và người thân đưa đi điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên G, Bệnh viện Trung ương Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Mỗi lần chữa trị khỏi bệnh thì ông Đ về

sinh sống tại ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G được khoảng 01 đến 03 tháng thì ông Đ lại tiếp tục phát bệnh trở lại (Ông Trương Quốc Ân là anh Thứ 9 của ông Đ, là người trực tiếp đưa ông Đ đi điều trị bệnh tại Biên Hòa, Đồng Nai hơn 20 lần). Tháng 4/2020 ông Đ đi bỏ địa phương biệt tích đến nay không tin tức và việc mất tích của ông Đ cũng được Công an xã Minh T1 xác nhận ngày 06/01/2023. Mặc dù, bà E cùng các con nhiều lần cố gắng đi tìm ông Đ nhưng vẫn không có tin tức ông Đ. Bà E yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đ là đã mất tích, để bà được quản lý tài sản chung của vợ chồng theo luật định.

Trong quá trình giải quyết bà E đã đăng báo nhấn tin tìm kiếm ông Đ trên các báo hàng ngày của Trung ương trong 03 số liên tiếp gồm số: 31 ngày 19/4/2023; số 32 ngày 21/4/2023; số 33 ngày 26/4/2023 trên báo Công lý và nhấn tin trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng vào lúc 17 giờ 30 phút đến 18 giờ các ngày 08,09,10/05/2023 nhưng vẫn không có tung tích của ông Đ. Tại phiên họp bà E vẫn giữ nguyên theo đơn yêu cầu và xác định ông Đ mất tích vào tháng 4/2020 đến nay không tin tức.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Đỗ Thị E yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đ là đã mất tích. Ngoài ra, bà E không có yêu cầu gì khác.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh T2 phát biểu ý kiến đề nghị Toà án xem xét, chấp nhận theo đơn yêu cầu của bà E, tuyên bố một người là đã mất tích đối với ông Trương Công Đ, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú cuối cùng ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G ông Định mất tích kể từ tháng 4/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện U Minh T2, nhận định:

[1]. *Về nội dung yêu cầu:* Bà E yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã mất tích đối với ông Đ, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú cuối cùng ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G.

[2]. *Xét nội dung yêu cầu của bà E:* Theo xác nhận ngày 06/01/2023 của Công an xã Minh T1, huyện U Minh T2, Kiên G thì ông Đ có bị bệnh tâm thần

và đi bỏ địa phương từ tháng 4/2020 đến nay; tại biên bản xác minh ngày 15/3/2023 và tại phiên họp ông Trương Quốc Ân (Ông Ân là anh thứ 9 của ông Đ) thể hiện, năm 1996 ông Đ bị bệnh tâm thần, ông là người trực tiếp đưa ông Đ đi điều trị bệnh hơn 20 lần tại Bệnh viện Trung ương Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do vợ và các con ông Đ không tiếp xúc gần với ông Đ, nên ông được vợ và các con ông Đ nhờ đưa ông Đ đi điều trị bệnh, mọi chi phí do bà E và các con ông Đ bỏ ra, ông Đ mất tích từ tháng 4/2020 đến nay. Bà E thừa nhận lời trình bày của ông Ân là đúng. Ông Đ bị bệnh tâm thần từ năm 1996, các giấy tờ, sổ theo dõi bệnh án của ông Đ hiện đã bị thất lạc, một phần do ông Đ tự xé, một phần do Bệnh viện lưu tại Bệnh viện không đưa cho bệnh nhân. Bà E, ông Ân xác định nơi cuối cùng ông Đ đi bỏ địa phương: Ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G kể từ tháng 4/2020 đến nay. Bà E sử dụng nhiều biện pháp tìm kiếm ông Đ như: Đăng tin tìm kiếm theo Chương trình kết nối yêu thương tại tỉnh Đồng Tháp; đăng hình ảnh ông Đ tại trụ sở Công an xã Minh T1, Công an huyện U Minh T2, Công an tỉnh Kiên G tìm kiếm ông Đ nhưng vẫn không có tin tức.

Ngoài ra, bà E đã đăng báo nhấn tin tìm kiếm ông Đ trên các báo hàng ngày của Trung ương trong 03 số liên tiếp gồm số: 31 ngày 19/4/2023; số 32 ngày 21/4/2023; số 33 ngày 26/4/2023 trên báo Công lý và nhấn tin trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng vào lúc 17 giờ 30 phút đến 18 giờ các ngày 08,09,10/05/2023 nhưng vẫn không có tung tích của ông Đ. Do đó, việc bà E yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã mất tích đối với ông Đ là có cơ sở chấp nhận.

Về xác nhận ngày mất tích của ông Trương Công Đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, quy định:

.....

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng ...

Ông Đ đi bỏ địa phương tháng 4/2020, nên ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng là ngày 01/5/2020 đến ngày 01/5/2022 là 02 năm. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự, Tòa án xác định ông Đ mất tích ngày 02/5/2022.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Tòa án

chấp nhận.

Bà E không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của ông Đ, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị E phải nộp lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 367 và Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị E về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã mất tích.

2. Tuyên bố ông Trương Công Đ, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú cuối cùng ấp Minh T, xã Minh T1, huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G.

Ngày mất tích được xác định là ngày 02/5/2022.

3. Khi người bị tuyên bố mất tích trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích đối với người đó.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị E phải nộp lệ phí là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0005819, ngày 23/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh T2, tỉnh Kiên G.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị

5.1. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp người yêu cầu không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

5.2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**
(Đã ký, đóng dấu)

Danh Hoàng